CTCP Phát triển Hàng Hải (HNX: VMS)

FireAnt

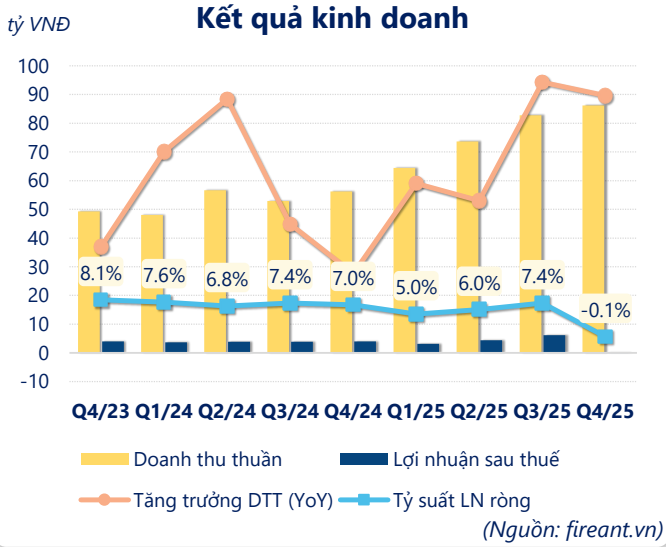
Ngày 31/12/2025	25,300 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-21.9%	**-22.6%**	**41.3%**

ROE — 2025: **8.9%** — +/- YoY ▼ 1.3%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	86.2 tỷ VNĐ	▲ 3.50 ▲ 4.2%	▲ 30.0 ▲ 53.4%
LN gộp	10.2 tỷ VNĐ	▼ 0.60 ▼ 6.0%	▲ 4.38 ▲ 74.4%
LN thuần	-1.27 tỷ VNĐ	▼ 7.18 ▼ 121%	▼ 6.13 ▼ 126%
LN sau thuế	-0.05 tỷ VNĐ	▼ 6.17 ▼ 101%	▼ 4.00 ▼ 101%

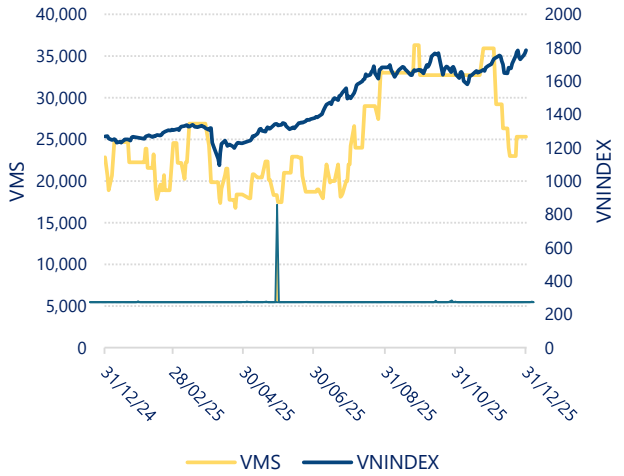
	2025	YoY
DT thuần	307 tỷ VNĐ	▲ 93.0 ▲ 43.6%
LN gộp	38.4 tỷ VNĐ	▲ 11.7 ▲ 43.6%
LN thuần	14.0 tỷ VNĐ	▼ 1.80 ▼ 11.2%
LN sau thuế	13.6 tỷ VNĐ	▼ 1.80 ▼ 11.2%

Kết quả kinh doanh



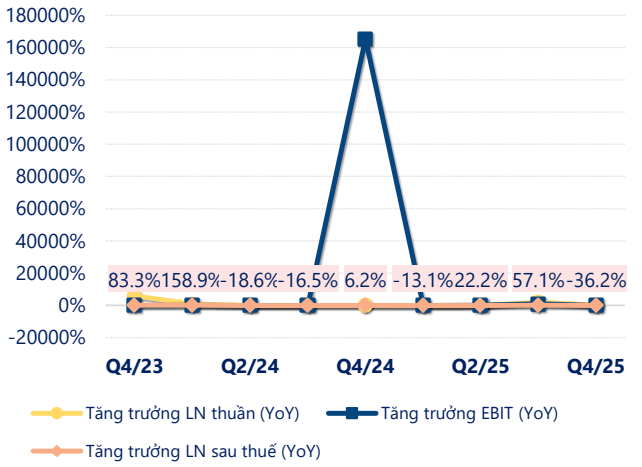
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



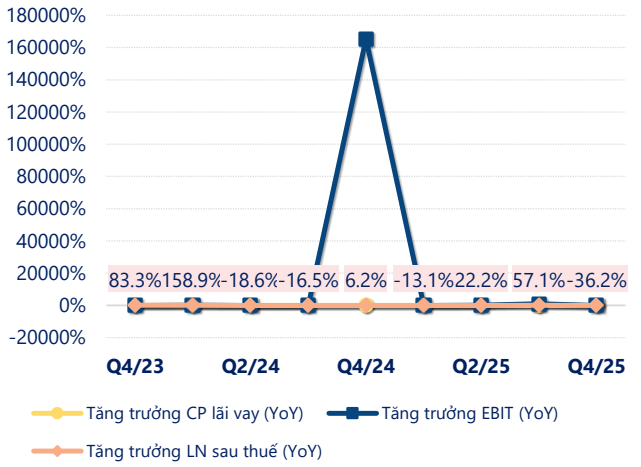
CTCP Phát triển Hàng Hải (HNX: VMS)

Tăng trưởng lợi nhuận



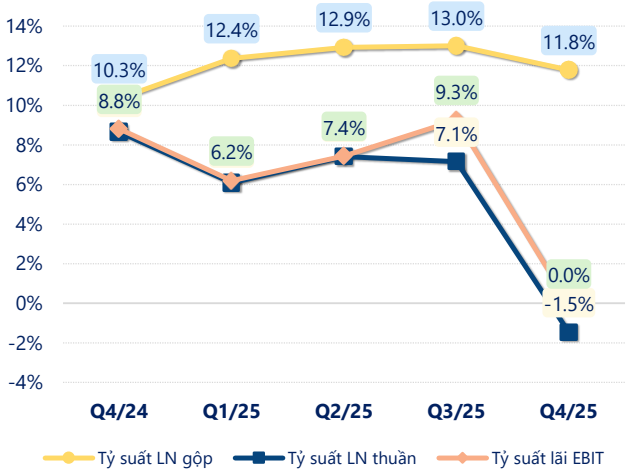
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



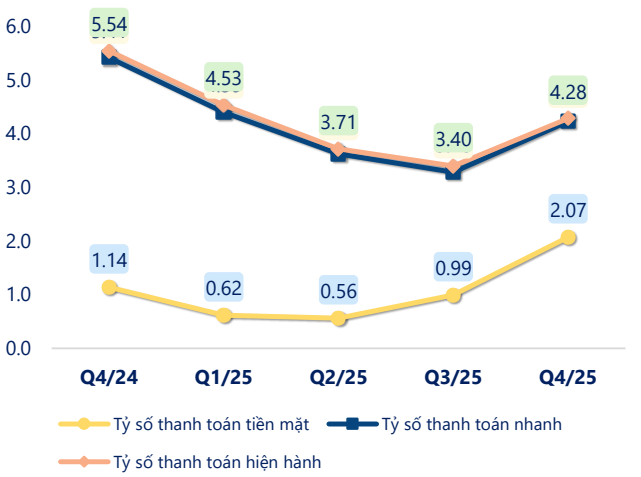
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



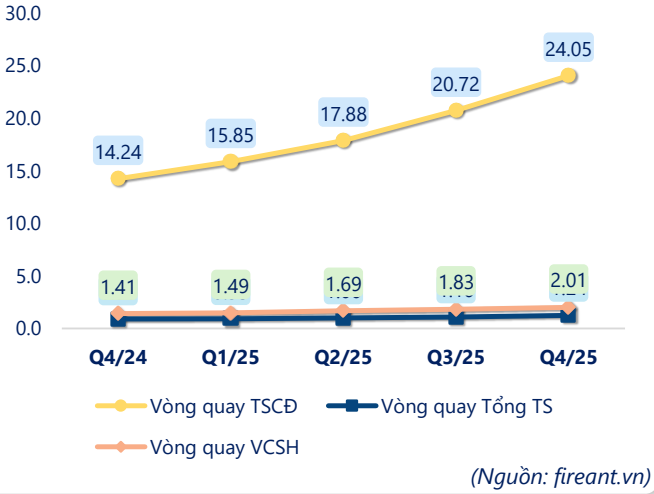
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



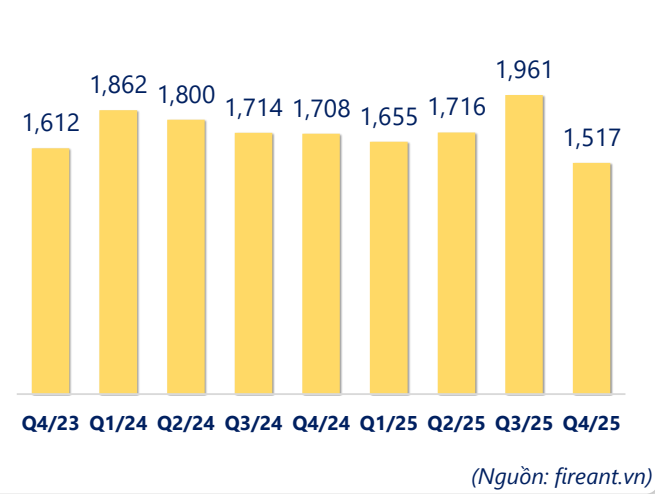
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

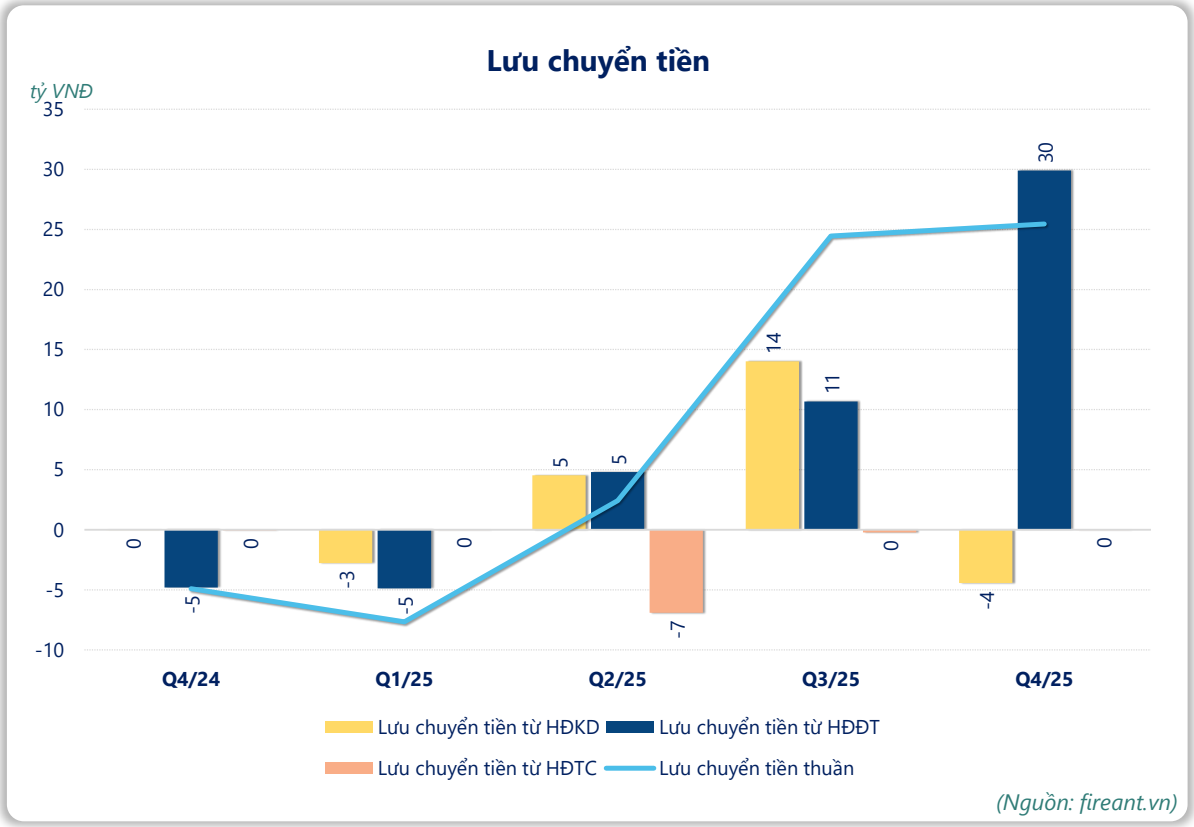


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Phát triển Hàng Hải (HNX: VMS)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**86.2**	**56.2**	**53.4%**	**307**	**214**	**43.6%**
Giá vốn hàng bán	76.1	50.4	50.9%	269	187	43.6%
Lợi nhuận gộp	10.2	5.82	74.4%	38.4	26.7	43.6%
Doanh thu HĐTC	0.86	6.82	-87.4%	3.28	8.78	-62.7%
Chi phí TC	0.35	0.14	150%	0.88	0.29	207%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.26	0.12	119%	0.97	0.79	24.0%
Chi phí QLDN	**11.7**	**7.51**	**55.3%**	**25.8**	**18.7**	**38.2%**
LN thuần từ HĐKD	-1.27	4.86	-126%	14.0	15.8	-11.2%
Lợi nhuận khác	**1.25**	**0.08**	**1461%**	**3.09**	**3.38**	**-8.6%**
LN trước thuế	-0.02	4.95	-100%	17.1	19.2	-10.7%
Lợi nhuận sau thuế	**-0.05**	**3.95**	**-101%**	**13.6**	**15.4**	**-11.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.05**	**3.95**	**-101%**	**13.6**	**15.4**	**-11.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)